

Số: 02 /QĐ-HĐTT

Quảng Trách, ngày 09 tháng 01 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phúc khảo kỳ thi tuyển công chức cấp xã năm 2018

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI TUYỂN CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2018

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ quy định về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30/10/2012 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Hướng dẫn số 972/HD-SNV ngày 13/8/2013 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình hướng dẫn thực hiện một số nội dung trong Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của UBND tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 03/5/2018 về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức xã năm 2018, huyện Quảng Trách;

Căn cứ Quyết định số 2838/QĐ-UBND ngày 04/12/2018 của UBND huyện Quảng Trách về việc kiện toàn Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã năm 2018;

Theo đề nghị của Thư ký Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã năm 2018,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phúc khảo kỳ thi công chức cấp xã năm 2018.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Cán thành viên Hội đồng thi tuyển; Ban chấm phúc khảo; các thí sinh tham dự kỳ thi tuyển công chức cấp xã năm 2018 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thành viên HĐTT;
- Ban chấm phúc khảo;
- Các thí sinh thi tuyển;
- Lưu: HĐTT.

TM. HỘI ĐỒNG THI TUYỂN

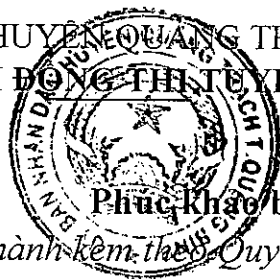
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN

Nguyễn Hoàng Anh





## QUY CHẾ

**Phúc khảo bài thi tuyển công chức cấp xã năm 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02 /QĐ-HĐTT ngày 09 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thi tuyển)*

### I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc làm việc của Ban phúc khảo kỳ thi tuyển công chức cấp xã năm 2018, huyện Quảng Trạch; trách nhiệm, mối quan hệ làm việc, các chế độ thông tin, báo cáo của Trưởng Ban phúc khảo, Thư ký và các thành viên Ban phúc khảo;

#### Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Các thành viên Ban phúc khảo thực hiện chăm phúc khảo theo quyền hạn và trách nhiệm được phân công;

2. Bảo đảm yêu cầu khách quan, công tâm, phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành;

3. Mọi hành vi lợi dụng quyền hạn và trách nhiệm được phân công để vi phạm nội quy, quy chế thi tuyển và các quy định của pháp luật có liên quan, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm để xem xét, xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự (nếu có).

#### Điều 3. Đối với thí sinh

1. Mọi thí sinh đều có quyền phúc khảo bài thi của các môn thi; việc phúc khảo chỉ thực hiện một lần; lệ phí phúc khảo bài thi: 150.000đ/thí sinh.

2. Thí sinh phải có đơn xin phúc khảo bài thi trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả thi tuyển.

3. Không giải quyết phúc khảo kết quả thi tuyển đối với các đơn đề nghị nhận sau thời hạn quy định trên *(ngày nhận tính theo dấu công văn đến phòng Nội vụ huyện Quảng Trạch)* và các đơn đề nghị phúc khảo gửi bằng thư điện tử, Fax, Telex.

### II. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN PHÚC KHẢO

#### Điều 4. Ban phúc khảo

1. Thành phần gồm có Trưởng Ban, Thư ký và các Ban viên.

2. Người được cử làm thành viên của Ban phúc khảo phải là công chức, viên chức, nhà quản lý, nhà nghiên cứu khoa học, giảng viên có trình độ chuyên môn trên đại học hoặc người có nhiều kinh nghiệm với môn thi.

3. Thành viên Ban phúc khảo không được cử những người đã từng tham gia vào Ban đề thi; Ban coi thi; Ban phách; Ban chấm thi.

4. Ban chấm phúc khảo tổ chức chấm phúc khảo đảm bảo đúng nguyên tắc hai người chấm độc lập trên một bài thi.

#### **Điều 5: Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban phúc khảo**

1. Giúp Hội đồng thi tuyển tổ chức thực hiện việc chấm phúc khảo các bài thi tuyển của thí sinh theo đúng quy định.

2. Phổ biến Quy chế phúc khảo cho các thành viên Ban phúc khảo.

3. Phân công các thành viên Ban phúc khảo bảo đảm nguyên tắc mỗi bài thi viết, thi trắc nghiệm phải có ít nhất 02 thành viên phúc khảo chấm độc lập.

5. Nhận và phân chia đáp án, bài thi của thí sinh đề nghị phúc khảo cho các thành viên Ban phúc khảo; bàn giao biên bản chấm phúc khảo và kết quả chấm phúc khảo cho Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng thi tuyển. Đảm bảo bí mật kết quả điểm phúc khảo.

6. Ký xác nhận điểm phúc khảo chính thức cuối cùng của bài thi. Xem xét và quyết định chấm phúc khảo lại bài thi trong trường hợp các thành viên Ban phúc khảo chấm có kết quả chênh lệch nhau từ 10% trở lên so với điểm tối đa trong cùng một bài thi.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban phúc khảo:**

1. Chấm phúc khảo các bài thi theo đúng đáp án và thang điểm đã được Chủ tịch Hội đồng thi tuyển phê duyệt.

2. Thực hiện đúng các quy định của Quy chế chấm phúc khảo mà Trưởng Ban phúc khảo đã phổ biến.

3. Mỗi bài thi viết, thi trắc nghiệm đề nghị chấm phúc khảo được hai thành viên Ban phúc khảo chấm độc lập do Trưởng Ban phúc khảo phân công.

4. Điểm chấm phúc khảo bài thi của từng thí sinh được ghi ở phiếu chấm (phiếu chấm có mã phách bài thi, cột ghi điểm bằng số và bằng chữ).

Điểm phúc khảo bài thi của thí sinh là điểm trung bình cộng của 02 thành viên phúc khảo chấm độc lập (nếu chênh lệch dưới 10% so với điểm tối đa trong cùng một bài thi) và đã được người chấm phúc khảo ký xác nhận.

Nếu chênh lệch từ 10% trở lên so với điểm tối đa trong cùng một bài thi thì Thư ký Ban phúc khảo rút bài thi báo cáo Trưởng Ban phúc khảo để giao cho Ủy viên phúc khảo khác chấm. Kết quả điểm phúc khảo là trung bình cộng giữa điểm

chấm phúc khảo lần sau với điểm chấm phúc khảo của người chấm trước đó điểm chính thức của bài thi là trung bình cộng của 3 người chấm.

Riêng điểm các bài thi môn trắc nghiệm, hai Ủy viên phúc khảo phải cùng một kết quả chấm mới vào phiếu điểm.

### **Điều 7. Xử lý các bài thi và vào điểm chính thức sau khi chấm phúc khảo**

1. Trường hợp các bài thi trắc nghiệm (chuyên ngành và Tin học văn phòng): Đối chiếu điểm bài thi đã được chấm lần 1 (đã được công bố) để phát hiện sự chênh lệch (nếu có). Những trường hợp có sự chênh lệch, báo cáo với Trưởng Ban phúc khảo để kiểm tra. Nếu đúng có sự chênh lệch, bài thi đó sẽ được thay đổi số điểm chấm lần 1 bằng số điểm chấm phúc khảo.

2. Đối với các bài thi viết môn kiến thức chung và môn nghiệp vụ chuyên ngành có số điểm chấm phúc khảo chênh lệch so với chấm lần 1 dưới 10% so với điểm tối đa trong cùng một bài thi thì điểm bài thi đó được giữ nguyên số điểm chấm lần 1; nếu chênh lệch điểm từ trên 10% so với điểm tối đa trong cùng một bài thi thì bài thi đó sẽ được thay đổi số điểm chấm lần 1 bằng số điểm chấm phúc khảo.

3. Trong trường hợp phúc khảo bài thi có sự lệch điểm giữa 2 lần chấm từ 10% trở lên so với điểm tối đa trong cùng một bài thi thì Trưởng Ban phúc khảo báo cáo Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng để tổ chức đối chất trực tiếp giữa những người chấm thi lần 1 và các Ủy viên Ban phúc khảo (có ghi biên bản) đối với bài thi này, dưới sự giám sát của Trưởng Ban phúc khảo và Thư ký Hội đồng thi tuyển để thống nhất. Những trường hợp sai lệch điểm từ 10% trở lên so với điểm tối đa trong cùng một bài thi thì Hội đồng tuyển dụng công bố danh sách những người chấm thi đợt đầu để rút kinh nghiệm; hoặc nếu thấy có biểu hiện tiêu cực thì đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điểm phúc khảo sau khi Trưởng Ban phúc khảo trình Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng phê duyệt là điểm chính thức của bài thi.

### **Điều 8. Điều chỉnh điểm bài thi và công bố kết quả chấm phúc khảo**

1. Đối với các bài thi trắc nghiệm, bài thi được điều chỉnh điểm theo kết quả phúc khảo (theo quy định đã nêu ở Điểm 1 Điều 7 Quy chế này).

2. Đối với các bài thi viết:

- Bài thi viết môn kiến thức chung và môn nghiệp vụ chuyên ngành được điều chỉnh điểm khi kết quả chấm phúc khảo chênh lệch so với điểm chấm lần đầu từ 10% trở lên so với điểm tối đa trong cùng một bài thi.

3. Điểm được điều chỉnh do Trưởng Ban phúc khảo trình Chủ tịch Hội đồng thi tuyển quyết định, sau đó thông báo cho thí sinh có đơn đề nghị phúc khảo theo đúng thời gian quy định.

## **Điều 9. Một số quy định khác**

1. Người chấm phúc khảo phải có mặt tại địa điểm chấm đúng giờ quy định; không đi lại các nơi chấm phúc khảo mà môn thi mình không được phân công. Người chấm phúc khảo chỉ dùng một loại bút mực màu đỏ trong khi thực hiện chấm.

2. Trưởng Ban phúc khảo, Thư ký Ban phúc khảo, các thành viên Ban chấm phúc khảo không được sử dụng điện thoại di động hoặc các thiết bị truyền tin khác trong thời gian làm nhiệm vụ ở khu vực chấm.

3. Thư ký Hội đồng thi tuyển có trách nhiệm:

- Tổng hợp Đơn đề nghị phúc khảo của các thí sinh để báo cáo với Chủ tịch Hội đồng thi tuyển.

- Rút bài thi đề nghị phúc khảo để làm phách mới; Bàn giao bài thi đề nghị phúc khảo cho Ban phúc khảo.

- Nhận kết quả phúc khảo từ Ban phúc khảo; gửi phiếu chấm phúc khảo và các tài liệu cần thiết cho các thành viên Ban phúc khảo; lập các biên bản, danh sách thí sinh được chấm phúc khảo, tổng hợp các kết quả sau khi chấm phúc khảo để báo cáo Chủ tịch Hội đồng thi tuyển.

- Niêm phong riêng các bài thi đã phúc khảo, kèm theo phách để lưu trữ theo quy định.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 10.** Trưởng Ban phúc khảo, các thành viên Ban phúc khảo căn cứ phân công nhiệm vụ môn thi được chấm để thực hiện theo Quy chế này cùng với các quy định khác có liên quan. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo về Hội đồng thi tuyển (*qua phòng Nội vụ*) để được xem xét và giải quyết./.